TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 106/2022/QĐST-HNGĐ	*Quận 7, ngày 25 tháng 02 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và Khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 và Điều 118 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 513/2021/HNST ngày 21 tháng 12 năm 2021 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Nguyễn Hoàng Anh M sinh năm 1986; địa chỉ: 4B/14 đường số 15, Tổ 9, Khu phố 2, phường Tân Kiểng, Quận 7, Tp. Hồ Chí Minh.

Bà Lê Thị Lệ Q sinh năm 1993; địa chỉ: thôn Long Phụng, xã Hòa Trị, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Quan hệ vợ chồng giữa ông Nguyễn Hoàng Anh M và bà Lê Thị Lệ Q được xác lập vào năm 2016, có đăng ký kết hôn quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình nên đây là hôn nhân hợp pháp do đó khi có yêu cầu ly hôn được áp dụng các quy định về ly hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình và thủ tục giải quyết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Quá trình chung sống ông Nguyễn Hoàng Anh M và bà Lê Thị Lệ Q phát sinh nhiều mâu thuẫn, đồng thời cả hai đều nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được, không thể hàn gắn tình cảm vợ chồng nên tự nguyện thuận tình ly hôn và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là phát sinh việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Xét thấy, tình cảm giữa ông Nguyễn Hoàng Anh M và bà Lê Thị Lệ Q đã thật sự không còn, không có khả năng đoàn tụ. Việc thuận tình ly hôn của ông Nguyễn Hoàng Anh M và bà Lê Thị Lệ Q là hoàn toàn tự nguyện không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội, nên chấp nhận.

[3] Về con chung: Ông Nguyễn Hoàng Anh M và bà Lê Thị Lệ Q xác định có 01 con chung, họ tên là Nguyễn Hoàng Thiên Kim sinh ngày 03/10/2016.

Sau khi ly hôn, các đương sự thỏa thuận bà Lê Thị Lệ Q sẽ là người trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung, họ tên là Nguyễn Hoàng Thiên Kim sinh ngày 03/10/2016. Ông Nguyễn Hoàng Anh M cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng; cấp dưỡng vào ngày 01 hàng tháng, bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 03/2022 cho đến khi phát sinh các căn cứ làm chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng được quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014

Trong trường hợp ông Minh chậm thi hành khoản tiền cấp dưỡng thì ông Minh phải trả lãi đối với số tiền chậm cấp dưỡng theo quy định tại Khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự, tương ứng với thời gian chậm thi hành tại thời điểm thanh toán.

Ông Nguyễn Hoàng Anh M được quyền và nghĩa vụ đi lại trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy, việc thỏa thuận nuôi con giữa ông Nguyễn Hoàng Anh M và bà Lê Thị Lệ Q là tự nguyện và phù hợp Luật Hôn nhân và Gia đình nên chấp nhận.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Ông Nguyễn Hoàng Anh M và bà Lê Thị Lệ Q xác nhận không có nên không xem xét giải quyết.

[5] Về lệ phí việc dân sự: Ông Nguyễn Hoàng Anh M và bà Lê Thị Lệ Q tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí theo quy định về lệ phí, án phí của Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Hoàng Anh M và bà Lê Thị Lệ Q thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 92.Q:01/2016 do Ủy ban nhân dân phường Tân Kiểng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 05/9/2016).

- Về quan hệ con chung: Ông Nguyễn Hoàng Anh M và bà Lê Thị Lệ Q xác định có 01 con chung, họ tên là Nguyễn Hoàng Thiên Kim sinh ngày 03/10/2016.

Sau khi ly hôn, các đương sự thỏa thuận bà Lê Thị Lệ Q sẽ là người trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung, họ tên là Nguyễn Hoàng Thiên Kim sinh ngày 03/10/2016. Ông Nguyễn Hoàng Anh M cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng; cấp dưỡng vào ngày 01 hàng tháng, bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 03/2022 cho đến khi phát sinh các căn cứ làm chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng được quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014

Trong trường hợp ông Minh chậm thi hành khoản tiền cấp dưỡng thì ông Minh phải trả lãi đối với số tiền chậm cấp dưỡng theo quy định tại Khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự, tương ứng với thời gian chậm thi hành tại thời điểm thanh toán.

Ông Nguyễn Hoàng Anh M được quyền và nghĩa vụ đi lại trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Các đương sự xác định không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự xác định không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Các đương sự chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số số AA/2021/0013797 ngày 21/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Như vậy, các đương sự đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Tp.HCM;
- VKSND Q7;
- Chi cục THADS Q7;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS (TK.Thu).

THẨM PHÁN

Trần Thị Xuân Duyên